TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 157/2023/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 17 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 144/2023/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 11, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Chị Mùi Thị T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Bản S, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn H và chị Mùi Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Mùi Thị T xác định tình cảm không còn nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 15/9/2014 và cháu Nguyễn Thị Bảo A, sinh ngày 29/3/2016.

Chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai con chung Nguyễn Thị Bảo N và Nguyễn Thị Bảo A cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Anh H có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung - nợ chung: Anh H và chị T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

.

- Về án phí: Anh H tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước chuyển từ tạm ứng án phí sang, hoàn trả Anh H 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0000728 ngày 20/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- UBND p. Quan Triều, TP. Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Nhàn